

Thư Mục Vụ Đầu Năm 2024 của Đức Giám Mục Kyoto
“Cùng Nhau kiến Tạo Một Giáo Hội Hiệp Hành”
Cách Tiếp Cận Truyền Giáo Của Thượng Hội Đồng

Thượng Hội Đồng Giám Mục thế giới lần thứ XVI được bắt đầu từ năm 2021 và kết thúc sau hội nghị lần II tại Roma vào tháng 10 năm nay. Mục đích của Thượng Hội Đồng lần này là mời gọi toàn thể Giáo Hội đương đại tái khám phá sự hiệp hành như là việc thiết yếu của việc truyền giáo. Đức Thánh Cha Phan-xi-cô trong tổng nghị này đã nhận định ba yếu tố đi cùng với ba chủ đề chính là: *Hiệp thông, Tham dự và Truyền giáo*. Ba chiều kích này có mối quan hệ mật thiết với nhau và phải được nêu lên như một cách tổng thể.

Trong lá thư mục vụ đầu năm 2023 với tựa đề “*Sự Kiến Tạo Sự Hiệp Hành Của Tôi*” tôi đã mời gọi anh chị em, những người đang sống trong vùng dịch, hãy suy niệm về “*hiệp thông với tha nhân*”, “*tham dự vào đời sống xã hội*” và “*sống chứng tá đức tin*”; trong đời sống hằng ngày, làm cho sự hiệp hành trở nên nền tảng chính yếu trong cuộc sống của chúng ta.

Đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng nặng nề đến mọi người trên khắp thế giới. Rất nhiều người đã bị bệnh nặng, đã chết, và hàng triệu người lâm vào cảnh khó khăn về kinh tế. Thế nhưng, ngay cả trong cơn khủng hoảng như thế, đã có biết bao nhiêu người không nghĩ đến nhu cầu của bản thân hay chỉ trong đất nước của họ, mà dang rộng tay ra sẵn sàng giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn hơn mình. Năm nay có thể nói đại dịch đã tạm lắng xuống, tôi muốn nhân cơ hội của thượng hội đồng để suy nghĩ về việc cần có những thay đổi cần thiết nào cho Giáo Hội Công Giáo ở Nhật Bản để quảng bá tinh thần hiệp hành của thượng hội đồng.

1. Sứ Mạng Truyền Giáo Mà Thượng Hội Đồng Hướng Tới Là Gì?

Công đồng Vatican II đã tuyên bố rằng, Giáo Hội ở trong Chúa Kitô như bí tích hoặc dấu chỉ và khí cụ của sự kết hợp mật thiết với Thiên Chúa và sự hiệp nhất toàn thể nhân loại (xem Hiến chế *Lumen Gentium*, mục 1). Khi chúng ta nói: *Giáo Hội là khí cụ trong chương trình cứu rỗi của Thiên Chúa*, điều đó không có nghĩa là Giáo Hội tự mình có thể Kitô hóa thế giới. Đúng hơn, mục đích của Giáo Hội Hiệp Hành là tìm cách mở cánh cửa Giáo Hội ra với thế giới và mong muốn tham gia đối thoại với thế giới.

Nói cách khác, Thiên Chúa hoạt động trong thế giới ngang qua Giáo Hội. Nhưng đó không phải là trật tự đơn thuần theo hướng: Thiên Chúa⇒Giáo Hội⇒thế giới, mà là một mối quan hệ hỗ tương: Chúa⇒thế giới⇌Giáo Hội. Để cứu rỗi nhân loại do tội nguyên tổ đã đánh mất tương quan với Thiên Chúa, Thiên Chúa đã sai Giáo Hội đến để tương tác với thế giới qua dòng lịch sử nhân loại. Vì vậy, Giáo Hội Hiệp Hành không khép mình lại

với thế giới. Nhưng để “*cùng đồng hành*” với thế giới, Giáo Hội cần lưu tâm đến thực tại của thế giới, dấu chỉ của thời đại và kiên định tìm kiếm cách thức mới mẻ để hoàn thành sứ mạng truyền giáo mà Chúa trao phó, ngang qua những người chúng ta gặp gỡ và đối thoại.

Thượng Hội Đồng lần này không nhằm cố gắng giải quyết những thách đố của Giáo Hội trong xã hội hiện đại bằng việc cải cách cơ cấu tổ chức của Giáo Hội cũng như cách thức dẫn thân của các tín hữu, mà là trở về ngọn nguồn của việc rao giảng Nước Thiên Chúa mà Chúa Giêsu đã mặc khải, từ đó tìm ra cách thức và ý nghĩa cho sứ mạng truyền giáo hôm nay.

2. Hình Ảnh Truyền Giáo Mang Tính Đối Thoại: “Con Đường” và “Quán Trọ”

Trong chương thứ hai với tựa đề ‘*Người Lạ Ở Ven Đường*’ của thông điệp “*Tất Cả là Anh Em*” (2020), Đức Thánh Cha Phanxicô giải thích về dụ ngôn người Samaria nhân lành (Lc 10, 25-37) từ góc nhìn hiện đại. Qua dụ ngôn này, tôi muốn khám phá nguồn gốc của việc truyền giáo ngang qua hình ảnh “*con đường*” và “*quán trọ*”.

Một người Do Thái từ Giêrusalem xuống Giêrikhô, dọc đường bị rơi vào tay kẻ cướp, bị đánh như tử, nửa sống nửa chết. Tình cờ, có thầy tư tế cũng đi xuống trên “con đường” ấy. Thấy người này, ông tránh qua bên kia mà đi. Một thầy Lêvi cũng đi trên “con đường” đó, cũng thấy, và rồi cũng tránh qua bên kia mà đi. Trớ trêu thay, họ là những người được coi như là những người luôn tuân giữ và dạy lẽ luật của Thiên Chúa cho người khác, thế nhưng họ lại không giúp đỡ đồng loại của mình. “Con đường” mà họ đang đi khiến họ trở nên khách vãng lai lạnh lùng và thờ ơ.

Khi người Samari cũng đi đường ấy, tới ngang chỗ người gặp nạn, anh thấy và chạnh lòng thương, cho dù anh có thể bỏ mặc người bị nạn vì người đó là người Do thái. Nhưng người Samari đã tiến lại gần, lấy dầu lấy rượu đổ lên vết thương cho người bị nạn và băng bó lại, rồi đặt người ấy trên lưng lừa của mình, và đưa về “quán trọ” mà săn sóc. Hôm sau, ông lấy ra hai quan tiền, trao cho chủ quán và nói: “Nhờ bác săn sóc cho người này, có tốn kém thêm bao nhiêu, thì khi trở về, chính tôi sẽ hoàn lại.” Người Samari không chỉ giúp đỡ người bị nạn mà còn nhờ chủ quán trọ săn sóc người bị nạn giúp mình. “Con đường” mà đối với người Samari này là nơi để gặp gỡ dấu cho không thể đoán trước được điều gì sẽ xảy ra và sẽ gặp gỡ ai. Còn “quán trọ” chính là nơi để chăm sóc và quan tâm. Từ góc độ truyền giáo, “con đường” là nơi để gặp gỡ kế hoạch và ân sủng của Thiên Chúa, và “quán trọ” là nơi để cộng đoàn chia sẻ tình yêu của Thiên Chúa. Bằng cách này, con đường và quán trọ đã trở thành dấu chỉ hoạt động của Thiên Chúa trong sứ mạng truyền giáo nơi người Samari.

3. Hãy Trở Nên Người Thân Cận Mà Không Bị Giới Hạn Hay Loại Trừ

Khi Chúa Giêsu hỏi người thông luật: “*Trong Luật đã viết gì? Ông đọc thế nào?*” (Lc10, 26), ông ấy thưa: “Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết

linh hồn, hết sức lực, và hết trí khôn người, và yêu mến người thân cận như chính mình.” (Lc10, 27). Nhưng ông ấy muốn chứng tỏ là mình có lý, nên mới thưa cùng Chúa rằng: “*Nhưng ai là người thân cận của tôi?*” Và Chúa Giêsu đã dùng dụ ngôn để mời gọi “*hãy trở nên người thân cận*”.

Những người thông luật cho rằng người thân cận là người có cùng niềm tin với họ, và cùng giữ luật như họ. Ngay cả khi có những người nên yêu thương thì cũng có những người không nên yêu thương. Họ cho rằng ai sống công chính như họ là người được Thiên Chúa yêu thương, và họ chỉ yêu thương những người được Chúa yêu thương, chứ không nên yêu thương những kẻ tội lỗi bị Chúa ghét bỏ. Anh ta đã khẳng định và tin chắc điều đó.

Tuy nhiên, Chúa Giêsu đã không tìm kiếm những người thân cận sau khi biết họ là ai mà là những người Ngài gặp gỡ. Nghĩa là khi yêu thương người thân cận là chúng ta trở thành người thân cận của họ. Như vậy, Chúa Giêsu đã bỏ đi những định kiến hay giới hạn của người thân cận. Người Samari là những người đã bị kì thị bởi những người Do Thái, nên anh ta có thể bỏ rơi người Do Thái bị hại kia, nhưng ngược lại anh ta đã đồng cảm với nỗi đau khổ của nạn nhân. Ông quyết định vượt lên trên định kiến và dẫu cho có bị phiền hà đi chăng nữa, vẫn sẵn sàng dành thời gian chăm sóc người bị nạn đó. Chúa Giêsu dạy chúng ta rằng, hãy trở nên người thân cận, hãy tiếp cận những người mà chúng ta gặp gỡ bất kể họ là kẻ thù, người xa lạ, hay người làm phiền chúng ta.

4. Khuôn Mẫu Của Giáo Hội Hiệp Hành Là Chúa Giêsu

Con đường từ Giêrusalem xuống Giêrikhô thực chất là một con đường xuyên qua những ngọn núi dốc rất nguy hiểm, người qua lại thưa thớt và du khách thường xuyên bị bọn cướp tấn công. Khi gặp nạn ở nơi như vậy, thì cho dù kêu cứu thế nào đi nữa, cũng chẳng có ai giúp, và người qua đường cũng không quan tâm đến vấn đề của người khác. Thầy tư tế và Lêvi ưu tiên sự an toàn của bản thân và để tránh khỏi sự ô uế, nên họ đã không tiếp cận người bị hại và đã bỏ rơi anh ấy một cách thờ ơ, vô cảm.

Vậy tại sao chỉ có người Samari đi cùng “con đường” này mới nhìn thấy người đàn ông và “chạnh lòng thương”? Đó là vì Chúa Giêsu đã ví mình như người Samari. Sở dĩ như vậy là vì cảm thấy “chạnh lòng thương” của người Samari là một động từ được Chúa Giêsu sử dụng, “đau thấu tâm can”, diễn tả lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa. Người Samari đang tái hiện lại lòng nhân từ của Chúa Giêsu, nhân cách hóa lòng thương xót của Thiên Chúa. Nền tảng của mọi sứ điệp rao giảng về Nước Thiên Chúa của Chúa Giêsu là tình yêu của Người dành cho Chúa Cha, cũng như lòng trắc ẩn vô bờ bến của Người dành cho con người. Dù bị người Do Thái xa lánh, nhưng người Samari đã không màng đến sự an toàn và lợi ích cá nhân mà giúp đỡ người Do thái đang bị nạn trước mặt mình. Đây cũng chính là lời tiên báo về cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu rằng Người sẽ bị buộc tội ở Giêrusalem, chịu nhiều đau khổ cùng cái chết trên thập tự giá.

Dụ ngôn người Samaria nhân lành không xuất hiện trong bất kỳ Phúc âm nào khác ngoài

Luca. Câu chuyện này tượng trưng cho cuộc đời của Chúa Giêsu, Đấng Cứu Thế. Chúa Giêsu lên đường từ Galilê đến Giêrusalem để hoàn thành sứ mạng của Thiên Chúa Cha trao phó. Trên đường đi, Chúa Giêsu đã gặp gỡ nhiều người khác nhau, đồng cảm với những đau khổ, khó khăn của họ, chữa lành họ. Giống như người Samari nhân hậu, Người tỏ lòng thương xót đối với những người cần đến tình yêu và ân sủng của Thiên Chúa.

5. Giáo Hội Sai Đi Chính Là Bệnh Viện Đã Chiến

Đức Thánh Cha Phanxicô đặt dụ ngôn người Samari nhân lành trong bối cảnh rộng lớn hơn về các mối tương quan giữa con người, mà ngài gọi đó là 「tình huynh đệ」 và 「Mối tương giao bạn hữu」 (trích trong thông điệp “Tất Cả Là Anh Em”). Ngài mời gọi chúng ta hãy tôn trọng những lợi ích chung, tôn trọng phẩm giá con người, thắng vượt nạn phân biệt đối xử và loại trừ nhau, đồng thời thúc đẩy đối thoại và giúp đỡ lẫn nhau.

Ngay từ lúc khởi đầu của sứ vụ, Đức Thánh Cha đã mời gọi mọi Ki-tô hữu hãy đi ra, đi ra để cống hiến cho mọi người sự sống của Chúa Giêsu Kitô. Ở đây Đức Thánh Cha lặp lại cho toàn thể Hội Thánh điều từng nói “*Tôi thà có một Giáo Hội bị bầm dập, mang thương tích và lem luốc vì phục vụ trên các nẻo đường, hơn là một Giáo Hội ốm yếu vì bị giam hãm và bám víu vào sự an toàn của mình*” (Trích tông huấn niềm vui của tin mừng 49).

Phụng vụ ngày nay đặt trọng tâm vào Giáo Hội. Chúng ta không thật sự hướng đến thực tế của thế giới, thay vào đó là sống thoải mái trong vỏ bọc đức tin nội tâm, tách biệt mình khỏi thực tại của cuộc sống. Đó chính là lý do tại sao chúng ta cần phải bước ra khỏi vùng an toàn của bản thân (ra khỏi đời sống riêng tư) của mình để ra đi giúp đỡ những người đang đau khổ, những người bị cô lập, những người bị bóc lột, những người chịu sự phân biệt đối xử và bất công trong xã hội. Đức Thánh Cha kêu gọi chúng ta chú tâm đến những người đang phải sống bên lề xã hội bởi vì đây là nơi Chúa Thánh Thần hoạt động và chính là nơi tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa được thể hiện.

Đức Thánh Cha cũng đã ví nhà thờ như một bệnh viện đã chiến. Thay vì chỉ khép mình trong luật lệ của Giáo hội hay chỉ liên đới với những người đến với chúng ta, thì Giáo Hội phải trở nên quán trọ, là nơi luôn rộng mở chào đón những người đang gặp đau khổ, khó khăn, không chỉ giúp đỡ họ về vật chất mà trên hết là chăm sóc tinh thần.

Chúng ta muốn Giáo Hội trở thành nơi chốn như thế nào? Liệu đó có phải là một Giáo Hội không đoái hoài, làm ngơ giống như các thầy Tư tế và Lê-vi? Hay Giáo Hội là người đồng hành như người samari nhân lành.

6. Rao Giảng Tin Mừng Không Bị Rào Cản

Trên con đường hành trình của chúng ta có rất nhiều người khác nhau cùng chung nhịp bước. Những người chúng ta gặp gỡ nơi đây không chỉ là người sống cùng một nơi và cùng một xã hội, mà còn có những người đến từ những nền văn hoá khác và với những giá trị riêng của chính họ. Các định kiến phát sinh từ sự khác biệt về văn hóa, quốc tịch,

hệ tư tưởng cũng như sự phân biệt đối xử dựa trên khiếm khuyết và giới tính, làm xáo trộn sự hòa bình và hòa hợp của các tôn giáo, xâm phạm đến nhân phẩm và quyền lợi của con người. Giáo Hội hiệp hành trở thành người thân cận đối với những người bị gạt ra ngoài lề xã hội, thể hiện tình yêu thương và sự đồng cảm với họ. Trở thành người thân cận có nghĩa là thay vì bám chặt vào lợi ích và lập trường của riêng mình, thì hãy tôn trọng và cố gắng hiểu quan điểm, cảm xúc của họ. Hiệp Hành là cùng đi trên một con đường có rất nhiều cơ hội cho chúng ta học hỏi lẫn nhau. Theo nghĩa này, hiệp hành trong giáo hội là hướng tới việc vượt qua ranh giới chia rẽ, tạo ra một xã hội không rào cản để bảo vệ phẩm giá con người. Bởi vì trước mặt Thiên Chúa tất cả mọi người đều là anh chị em, nên chúng ta không nên tranh giành nhau hay sống ích kỷ mà phải giúp đỡ nhau khi đau khổ, khó khăn, xây dựng một xã hội không rào cản.

Đối với con người theo bản năng thì sẽ tự bảo vệ mình khi bị tấn công, chính những lúc này bằng một cách nào đó đã tạo ra những bức tường rào cản vô hình hay hữu hình. Nhiều khi chúng ta ghét bỏ, kỳ thị, khinh miệt, bắt nạt, cắt đứt quan hệ, tấn công, xua đuổi và loại bỏ người khác. Hơn nữa, xung quanh chúng ta còn bị rào cản bởi những bức tường mà không hề hay biết. Ví dụ, người ngồi xe lăn phải đối mặt với những chướng ngại vật, bất tiện mà người đi bộ không thể nhìn thấy. Vì thế mà chúng ta cần lắng nghe tiếng nói của họ và đặt mình vào vị trí của họ, có như vậy mới có thể xây dựng một xã hội công bằng và thoải mái hơn. Những rào cản trong xã hội cướp đi phẩm giá và tiềm năng của con người. Trọng tâm của Phúc âm là dựa trên tình yêu và công chính của Thiên Chúa, nhận biết và nhạy cảm đối với sự bất bình đẳng, phân biệt đối xử trong xã hội. Đồng thời phúc âm cũng mời gọi chúng ta lắng nghe tiếng nói của những cô thế, yếu đuối, bị gạt ra ngoài lề xã hội, chứ không tìm kiếm tư lợi để làm thỏa mãn cho bản thân mình.

7. Nhà Truyền Giáo Nhiệt Tâm

Khi lãnh nhận Bí Tích Rửa Tội chúng ta được trở nên thành viên trong một gia đình của Thiên Chúa, và khi lãnh nhận Bí tích Thêm Sức, chúng ta được làm môn đệ của Chúa Kitô đồng thời được trao sứ mệnh là rao giảng Tin Mừng cho mọi người trên khắp thế giới. Thay vì giữ niềm tin cho riêng mình, chúng ta có thể chia sẻ với những người xung quanh. Truyền giáo là một ơn ban từ Thiên Chúa để phụng sự Người, và ngang qua việc truyền giáo chúng ta đào sâu thêm chính niềm tin của chúng ta.

Như chúng ta thấy tình trạng hiện tại tại giáo hội Nhật Bản đang phải đối diện với khó khăn trong việc người lãnh nhận bí tích rửa tội rất ít. Nhưng nếu anh chị em ý thức rằng Thiên Chúa đã mời gọi anh chị em rao giảng Tin mừng, và nếu anh chị em có sự nhiệt huyết để truyền tải Tình yêu và hồng ân của Thiên Chúa cho người Nhật bản, thì chúng ta sẽ nhận lấy trách nhiệm để hoàn thành kế hoạch của Thiên Chúa, dâng hết khả năng và tài trí của mình cho Chúa, chia sẻ niềm vui phục vụ cho vinh danh Thiên Chúa.

Trong Giáo phận Kyoto, sau khi chiến tranh kết thúc cho đến ngày nay, nhiều linh mục, tu sĩ người ngoại quốc đã rời quê hương của mình để đến Nhật Bản truyền giáo. Họ đã

học ngôn ngữ bản địa, dâng hiến cuộc sống của mình để rao truyền tình yêu và hồng ân cứu rỗi của Thiên Chúa cho xã hội Nhật Bản. Một xã hội rất hạn hẹp về truyền thông văn hoá của Ki-tô Giáo. Việc gặp gỡ các các nhà truyền giáo tạo nên động lực và nguồn cảm hứng rất lớn cho những anh chị em của chúng ta, những người không mấy quan tâm về thực trạng này.

Ngoài ra, các tín hữu người ngoại quốc đang sống ở Nhật Bản đóng vai trò là những nhà truyền giáo sống tình yêu của Chúa và duy trì đức tin mà họ đã vun trồng ở quê nhà. Họ thực sự là món quà rất lớn mà Thiên Chúa ban tặng cho Giáo Hội Công Giáo Nhật Bản và mang lại sức sống mới cho Giáo Hội. Thông qua sự tương tác với các tín hữu người ngoại quốc, các tín hữu nhật bản có thể trải nghiệm khác nhau về cách thể hiện niềm tin của họ. Họ cảm nhận rằng họ cũng là thành viên của Giáo hội hoàn vũ, và nhận được sức mạnh để đức tin của mình trong đời sống hằng ngày.

8. Như Thế Nào Thì Được Gọi Là Giáo Hội Biết Lắng Nghe Lời Chúa

Chúa Giêsu đã được sai đến để rao giảng Tin Mừng cho người nghèo (tham khảo Lc 4,18). Ngài đã sinh ra ở giữa những người nghèo, cùng đồng hành và phục vụ họ. Ngài đồng hoá bản thân mình với người nghèo (tham khảo Mt.25). Phúc âm hoá không chỉ là vấn đề của từ ngữ, nhưng còn là vấn đề hành động. Đó là việc giúp đỡ những người yếu đuối, những người khốn khổ và chia sẻ nỗi đau với họ.

Chúa Giêsu không dùng dụ ngôn Người Samari nhân lành để dạy các nhà thông luật làm thế nào để có được sự sống đời đời bằng cách yêu Thiên Chúa và tha nhân hết lòng, trở nên người thân cận với tất cả những người họ gặp gỡ. Đúng hơn là Ngài hỏi họ, “*Họ thật sự nghiêm túc thực hành và sống đúng với những gì họ biết và dạy không?*” Mỗi người chúng ta cũng nên tự hỏi bản thân. Liệu chúng ta có sống đúng như những gì Chúa dạy chúng ta không? Hay chỉ là tìm cách để bào chữa cho bản thân của mình? Đối với Giáo Hội hiệp hành, điều quan trọng nhất đó là luôn luôn lắng nghe lời tra vấn của Chúa Giêsu, trung thành bước theo Ngài, và sống theo chân lý đức tin.

9. Giáo Hội Hiệp Hành Và Những Điều Chưa Hoàn Thiện

Ngày nay giáo hội đang phải đối mặt với những khó khăn như thiếu lòng nhiệt huyết trong việc truyền giáo, mất niềm tin vào hàng giáo sĩ. Hơn thế nữa, vẫn còn tình trạng lạm dụng tình dục, dựa trên quyền lực để chèn ép, bóc lột ,v.v. Những điều này đã giảm thiểu quyền luân lý và vai trò xã hội của Giáo Hội. Giáo hội cần phải lấy lại sự tin tưởng của giáo dân và của xã hội bằng cách chấp nhận những sai lầm của mình, xin lỗi người bị hại, hứa trả lại sự công bằng, thể hiện thái độ bao dung và kiên trì.

Giáo hội hiệp hành là một Giáo Hội mà trong đó các thành viên cần phải khiêm nhường cùng nhau tìm ý Chúa, cùng nhau nhận trách nhiệm như là một phần trong nhiệm thể của Chúa Ki-tô, cùng nhau cộng tác để hoàn thành ơn gọi của Giáo Hội. Giáo Hội hiệp hành cũng là nơi mà ở đó các thành viên biết tri nhận, chia sẻ, chấp nhận những thiếu sót và lỗi

lầm của nhau mà không dấu diếm. Cuối cùng, mọi người cần tôn trọng sự khác biệt trong Giáo Hội, chú trọng việc đối thoại và thấu hiểu lẫn nhau.

Giáo Hội hiệp hành cũng cần thể hiện sự cởi mở của mình cho thế giới, ngoài Giáo Hội. Để rồi chúng ta cố gắng tìm kiếm lòng thương xót Chúa, tôn trọng lẫn nhau, nhận ra sự hoạt động của Chúa Thánh Thần trong đời sống của chúng ta và của tha nhân. Từng cá nhân, cộng đoàn, cũng như là các chủ chăn cần phải đồng hành với nhau trong tinh thần canh tân và hoán cải.

10. Đức Maria Vợ Vãi Lên Đường, Đến Miền Núi (Lc1.39)

Đúng như chủ đề cho Đại Hội Giới Trẻ 2023 ở Lisbon, chúng ta muốn học từ niềm tin của Đức Maria. Mẹ đã lắng nghe lời Chúa, theo sự chỉ dẫn của Chúa Thánh Thần, dẫn thân vào trong hoàn cảnh khó khăn để chia sẻ tình thương và niềm vui của Thiên Chúa cho người xung quanh. Mẹ Maria đã vợ vãi đến thăm bà Elizabeth, người đã có thai trong lúc tuổi già. Hai người đã bất chấp địa vị cùng nhau ca ngợi hồng ân của Thiên Chúa và chấp nhận kỳ công của Ngài. Noi gương Mẹ, chúng ta được thúc đẩy để trở nên một Giáo Hội hiệp hành. Một Giáo Hội tìm kiếm ý Chúa, tham gia vào kế hoạch của Ngài, và chọn cuộc sống như con cái của Thiên Chúa.

Đối với việc rao giảng tin mừng không chỉ là trách nhiệm riêng của một cộng đoàn, mà đó là sứ mệnh của mỗi người cần phải thực hiện. Tất cả chúng ta đều được đón nhận tình yêu và hồng ân của Thiên Chúa, chính vì thế mỗi người có trách nhiệm chia sẻ hồng ân của Thiên Chúa cho mọi người.

Đây là thời điểm để Giáo Hội Hiệp hành vãi lên đường, cấp bách mang Tin mừng của Chúa cho mọi người. Giáo Hội hiệp hành coi trọng cả ‘Con đường’ lẫn ‘Quán Trọ’ và hoạt động với niềm hi vọng nước Chúa trị đến. Khi nói đến ‘Con đường’ nghĩa là chúng ta nói đến mối tương quan của đời sống con người và xã hội và việc chia sẻ niềm tin thông qua đối thoại và trao đổi lẫn nhau. Còn khi nói đến ‘Quán trọ’ là chúng ta nói đến nơi chốn mà ở đó chúng ta quy tụ lại, cùng cầu nguyện và cùng nhau trưởng thành.

Mỗi người chúng ta hãy vượt qua những rào cản của thế hệ, tầng lớp xã hội, sắc tộc khác nhau. Để tình yêu của Thiên Chúa được tái hiện, và thế giới được hòa bình hiệp nhất nên một, chúng ta hãy đón nhận nhau, cùng nhau học hỏi và chia sẻ đức tin cho các tôn giáo bạn.

1.1.2024 Đức Maria Mẹ Thiên Chúa - Lễ Trọng

✠ Paul Yoshinao OTSUAK

パウロ 大塚喜直.